

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **150/2025/HS-ST**

Ngày: 08-5-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngọc.
2. Ông Phạm Sơn Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Đình L, sinh năm 1983 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã B, huyện TH, tỉnh Ninh Thuận; Tạm trú và chỗ ở hiện nay: 18E, phường T, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Trần Thị Đ; Có vợ là Huỳnh Ngọc T1, sinh năm 1981 và 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại anh Phan Minh T, sinh năm 2006 (đã chết) là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (mẹ ruột bị hại) và ông Phan Minh P, sinh năm 1983 (cha ruột bị hại)

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn S;

Địa chỉ trụ sở chính: 37 đường số 3, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị S, sinh năm 1976 – Chức vụ: giám đốc Công ty.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Hồ Sỹ S1, sinh năm 1976.

Địa chỉ thường trú: 38A Võ Thị Hồng, ấp C, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà H, ông P và ông Sơn có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 25 phút ngày 07/11/2024, Lê Đình L (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 50H-153.87 kéo theo Rơ móc biển kiểm soát 51R-507.77 đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến Công ty TNHH Scansia Pacific thuộc khu Công nghiệp Vinatex Tân Tạo, huyện N, tỉnh Đồng Nai để nhận hàng. Khi đến cổng Công ty thì bảo vệ thông báo chưa xuất hàng nên không cho xe vào Công ty. L điều khiển xe ô tô kéo theo rơ móc trên đậu sát lề đường bên phải tại Km 00+300 đường D2, khu công nghiệp Vinatex Tân Tạo, huyện N, không bật đèn và đặt vật cảnh báo an toàn để báo hiệu rồi ngồi trên xe để đợi. Đến 08 giờ 05 phút cùng ngày, Phan Minh T (sinh năm 2006) trú tại: thôn K, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77FA-3546 đi một mình trên đường D2 theo hướng đi về đường Võ Văn Tần thuộc khu công nghiệp Vinatex Tân Tạo thì va chạm vào đuôi Rơ móc biển số 51R-507.77. Hậu quả làm Phan Minh T chết.

- Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 08 giờ 30 phút ngày 07/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

+ Đoạn đường xảy ra vụ “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xảy ra tại Km 00+300 đường D2, KCN Vinatex Tân Tạo, huyện N, tỉnh Đồng Nai ngày 07/11/2024 là đường thẳng, chiều rộng mặt đường khoảng 13.4 mét, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn không liên tục màu vàng phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy, mỗi chiều rộng 6.7 mét; hai bên có vỉa hè được gia cố bằng bê tông, gạch lát dành cho người đi bộ. Ngay trước hiện trường vụ tai nạn giao thông theo hướng đi về đường N4 là giao lộ giữa đường N3 và đường D2 thuộc KCN Vinatex Tân Tạo. Chọn điểm mốc hiện trường là trụ điện số D2-09 bên ngoài lề đường phải. Điểm gần nhất cách mép chuẩn theo hướng trình chiếu vuông góc là 14,2m. Chọn mép chuẩn hiện trường là mép đường bên phải theo chiều đi từ đường N3 đến đường Võ Văn Tần.

+ Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 50H-152.87 kéo theo rơ móc biển kiểm soát: 51R-507.77 (ký hiệu 1) đứng nguyên tại hiện trường trên đường D2, sát mép chuẩn (là mép đường bên phải đường D2 theo chiều đi từ đường N3 đến đường Võ

Văn Tân). Đầu xe hướng về đường Võ Văn Tân; hình chiếu tâm trục bánh trước thứ nhất bên phải cách mép chuẩn 0,3 mét; đầu tâm trục bánh trước thứ 2 bên phải sau cùng bên phải cách mép chuẩn 0,38 mét. Đầu tâm trục bánh kế sau cùng bên phải đo vuông góc đến trình chiếu mép chuẩn là 0,39m; đầu tâm trục bánh sau cùng bên phải đo đến điểm gần nhất của điểm móc là 15,8m đo đến đầu tâm trục bánh sau bên phải xe mô tô là 2,5m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 77FA-3546 (ký hiệu 2) sau tai nạn ở tư thế đậu dựng đứng, đầu xe chui vào gầm rơ-mooc, song song với mép chuẩn, đầu xe hướng chiều đi Võ Văn Tân, đuôi xe hướng chiều ngược lại. Đầu tâm trục bánh trước bên phải đo vuông góc đến trình chiếu mép chuẩn là 1,9 mét; đầu tâm trục bánh sau bên phải đo vuông góc đến trình chiếu mép chuẩn là 01,9m đo đến điểm gần nhất của điểm móc là 16,7m.

+ Vết máu (ký hiệu 3) rộng 0,3x0,4m xuất hiện sau đuôi xe (1) phía bên phải xe (2). Tâm vết máu cách trình chiếu mép chuẩn theo hướng vuông góc là 01,1m, cách đầu tâm trục bánh sau cùng bên phải xe (1) là 0,9m.

- Tại Biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 77FA-3546 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

+ Tại vị trí ốp nhựa +kim loại phía trước phuộc xe bung rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Tại vị trí giỏ kim loại phía trước đầu xe cong ngược hướng từ dưới lên trên áp sát toàn bộ vào khung đứng phía trước của xe, xuất hiện nhiều vết sơn, màu sơn xanh dính.

+ Tại vị trí chắn bùn phía trước của bánh xe trước bề gãy biến dạng, toàn bộ cong gấp áp sát lớp bánh xe hướng từ trên xuống dưới.

+Tại vị trí cánh yếm bằng nhựa màu trắng bề rời toàn bộ cả hai bên trái và phải.

- Tại Biên bản khám xe ô tô đầu kéo biển số 50H-152.87 kéo theo Rơ móc biển số 51R-507.77 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

+ Tại vị trí phía dưới bên trái thanh kim loại ngăn sau cùng của mặt sàn cố định Container có vết trầy sạch bụi kích thước 0,6cmx12cm theo hướng ngoài vào trong. Điểm ngoài cùng cách mép trái của mặt sàn cố định Container theo hướng vuông góc 14cm.

+ Tại vị trí bên phải cản sau Rơ mooc công gấp về trong theo hướng từ sau ra trước trên đoạn dài 0,7cm, lệch khỏi vị trí ban đầu khoảng 10cm. Xuất hiện nhiều vết tróc sơn theo hướng trên xuống dưới, mỗi vết rộng 0,8cm, dài từ 02cm đến 05cm.

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số 2295/KL-KTHS ngày 14/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phan Minh T: chấn thương sọ não nặng, vỡ lún xương hộp sọ vùng trán, dập xuất huyết não thùy trán bên phải.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightline, biển kiểm soát 51H-152.87 kéo rơ moóc nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát 51R-507.77 và 01 xe mô tô Honda, biển kiểm soát 77FA-3546 Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

+ 01 USB chứa video hình ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông trên. (lưu trong hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị đơn dân sự và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Phan Minh T 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 148/CT.VKS-NT ngày 24/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Lê Đình L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đình L từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightline, biển kiểm soát 51H-152.87 kéo rơ moóc nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát 51R-507.77 và 01 xe mô tô Honda, biển kiểm soát 77FA-3546 Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu nên không xét.

+ 01 USB chứa video hình ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông trên. (lưu trong hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường thêm cho phía gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đồng ý và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình L đã khai nhận: Vào lúc 07 giờ 25 phút ngày 07/11/2024 tại km 00 + 300 đường D2 thuộc khu Công nghiệp Vinatex Tân Tạo, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Lê Đình L (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 50H-152.87 kéo rơ moóc biển kiểm soát 51R-507.77 đỗ xe nhưng không bật đèn, vật cảnh báo an toàn dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 77FA-3546 do anh Phan Minh T điều khiển đã đụng vào phía sau đuôi của xe Rơ móc gây tai nạn làm anh T chết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cho thấy: Hành vi đỗ xe không bật đèn, vật cảnh báo an toàn dẫn đến tai nạn làm anh T chết. Mặc dù hậu quả chết người xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo nhưng hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 148/CT.VKS ngày 24/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Đình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho đại diện theo pháp luật của bị hại. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, lỗi xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo và có một phần lỗi của bị hại (thiếu quan sát) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2022 /NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đã được xử lý trong vụ án nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị đơn dân sự và bị cáo đã bồi thường cho bị cáo số tiền 35.000.000 đồng và tại phiên tòa bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường là 55.000.000 đồng. Phía đại diện theo pháp luật cho bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2022 /NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đình L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Đình L 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Đình L cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo hiện đang sinh sống giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở đi, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đình L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Đình L, đại diện theo pháp luật của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA dân sự H. N;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Trang